

Số: 15/2023/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử lý
vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng,
ảnh hưởng đến nhiều đối tượng, quyền và lợi ích hợp pháp
của nhiều cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng
11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi
phạm hành chính; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020
của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi
phạm hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán
kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp
luật xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 90/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho
công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên
địa bàn tỉnh Cao Bằng;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (sau đây gọi tắt là hồ sơ xử lý vi phạm hành chính) có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; trưởng đoàn kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Quyết định này không áp dụng đối với các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh và cán bộ, công chức thuộc các cơ quan này.

Điều 3. Cách thức xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức

Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính được xác định là có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính có tổ chức hoặc vi phạm hành chính nhiều lần; hồ sơ vụ việc thuộc trường hợp vụ việc vi phạm hành chính có nhiều hành vi vi phạm theo quy định tại khoản 4 Điều 52 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020).

2. Hồ sơ vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp cần phải xác minh, thu thập chứng cứ theo Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

3. Hồ sơ vụ việc thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

4. Hồ sơ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng đề nghị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 31 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020).

5. Hồ sơ thuộc trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm

2012 nhưng phải ban hành quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

6. Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính có nhiều cá nhân, tổ chức cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính hoặc nhiều cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính khác nhau trong cùng một vụ vi phạm hành chính theo khoản 2, khoản 3 Điều 67 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

7. Hồ sơ vụ việc có phạm vi rộng, liên quan đến nhiều đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính hoặc nhiều lĩnh vực và được quy định tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật quy định về xử lý vi phạm hành chính (từ 02 ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn 02 xã, phường, thị trấn hoặc địa bàn 02 huyện, trở lên).

8. Hồ sơ vụ việc phải tổ chức định giá hoặc giám định tang vật, phương tiện vi phạm hành chính từ 02 lần trở lên hoặc có tài liệu, chứng cứ mâu thuẫn cần có thời gian kiểm tra, xác minh, đánh giá, tham khảo ý kiến các cơ quan chuyên môn.

9. Hồ sơ vụ việc phải cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; hồ sơ vụ việc phải cưỡng chế thi hành biện pháp khắc phục hậu quả theo điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

10. Đối tượng vi phạm hành chính là tổ chức nước ngoài hoặc cá nhân nước ngoài.

11. Hồ sơ vụ việc thuộc trường hợp kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo khoản 8 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 64 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020).

12. Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính có áp dụng biện pháp liên quan trực tiếp đến quyền con người, như: tạm giữ người theo thủ tục hành chính theo Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 61 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020); khám người theo thủ tục hành chính theo Điều 127 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

13. Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính có khiếu nại, khởi kiện đã được thụ lý, giải quyết.

14. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức.

Điều 4. Thẩm quyền xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức

1. Thẩm quyền xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức

a) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có thẩm quyền xác định đối với từng hồ sơ, vụ việc cụ thể.

b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có thẩm quyền xác định đối với hồ sơ xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi kiểm tra, thanh tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên cơ sở đề xuất của Trưởng đoàn kiểm tra, thanh tra.

c) Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp: Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp có văn bản giao cho cơ quan, đơn vị không phải là cơ quan, đơn vị trình hồ sơ xem xét, có ý kiến thì thủ trưởng cơ quan được giao có thẩm quyền xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức.

d) Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng phòng Tư pháp các huyện, thành phố xác định đối với các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính do cơ quan có thẩm quyền gửi lấy ý kiến bằng văn bản của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện.

2. Căn cứ các trường hợp quy định tại Điều 3 Quyết định này, người tiến hành kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm lập danh mục hồ sơ các vụ việc có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức đề nghị người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này xác nhận để làm cơ sở thanh toán chi hỗ trợ cho đối tượng theo mức chi quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 90/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tư pháp tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các đơn vị địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết theo quy định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2023.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Ánh